

Bản án số: 14/2020/HS-ST
Ngày: 08-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vàng Xuân Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Nở; Ông Phạm Đức Chín.

- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Khắc Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Lưu Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2020/TLST – HS, ngày 27 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Phạm Thế T** (tên gọi khác: Không); giới tính: Nam; sinh ngày 25/4/1991, tại huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi ĐKKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: thôn T, thị trấn YL, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1969 và con bà Vũ Thị T, sinh năm 1970; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 27/12/2010 bị TAND tỉnh Vĩnh Phúc xét xử 9 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, đã được xóa án tích; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2020 đến ngày 19/5/2020, được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh, có mặt tại phiên tòa.

*** Những người làm chứng:**

- Anh **Võ Quyết T1**, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Phường ĐK, thành phố LC, tỉnh Lai Châu (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh **Đình Văn L**, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Bản S, xã ST, thành phố LC, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

- Anh **Đồng Thanh T**, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Thị trấn TU, huyện TU, tỉnh Lai Châu (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh **Phạm Duy T**, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Xã NT, huyện PX, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

- Anh **Vũ Ngọc H**, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Bản M, xã ST, thành phố LC, tỉnh Lai Châu (có mặt mặt).

- Anh **Lương Văn T**, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Bản NK, xã PK, huyện TU, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

- Anh **Chu Văn Đ**, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Phường ĐK, thành phố L C, tỉnh Lai Châu (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh **Nguyễn Trọng A**, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Bản T, phường TP, thành phố LC, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

- Anh **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn G, xã ĐT, huyện TL, TP. Hải Phòng (vắng mặt).

- Anh **Phạm Xuân T**, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thị trấn TU, huyện TU, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

- Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Bản T, phường TP, thành phố LC, tỉnh Lai Châu (có mặt).

- Anh **Hoàng Minh T**, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Thôn T, xã MS, huyện PT, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

- Anh **Võ Mạnh L**, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Thị trấn TU, huyện TU, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

- Anh **Vũ Văn S**, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Phường QT, thành phố LC, tỉnh Lai Châu (có mặt).

- Ông **Chang Páo H**, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Bản TL, phường ĐK, thành phố LC, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/9/2019, Nguyễn Minh Đ, trú tại số nhà 182, đường Đ, phường ĐP, thành phố LC, tỉnh Lai Châu là anh họ của Võ Quyết T1 về quê ở Nghệ An, nên T1 bảo Phạm Thế T là nhân viên của khách sạn Hồng Ngọc do T1 quản lý, đến mượn chìa khóa nhà của anh Đ đưa cho T1. Khoảng 14 giờ ngày 08/9/2019, T cùng Võ Quyết T1, Hoàng Minh T, Vũ Trọng H, Đỗ Anh T đang ngồi ở khách sạn Hồng Ngọc, thì Võ Quyết T1 đưa chìa khóa nhà Nguyễn Minh Đ cho T và bảo T mở cửa nhà Đ cho mọi người vào đánh bạc. Sau đó 5 người thuê xe taxi đi đến nhà Đ. Đến nơi thấy có khoảng 5-6 người đang chờ ở ngoài đường trước nhà Đ. T mở cổng và mở cửa nhà cho mọi người vào. Khoảng 4 phút sau có 4 người ở TU đến, tiếp đó có một số người nữa T không biết tên đến. T để ý thấy có sẵn 01 chiếc bát, 01 đĩa sứ màu trắng để trên bàn uống nước. Võ Mạnh L cắt 4 quân vị hình tròn một mặt trắng, một mặt màu xanh,

sau đó T1 bảo mọi người ngồi xuống đánh bạc dưới hình thức sóc đĩa còn T đi ra khóa cổng và cửa nhà. Mọi người đánh bạc khoảng được 15 phút thì T1 bảo T thu tiền phé. T thấy những người đánh bạc để ra trước chỗ ngồi mỗi người 500.000 đồng, T thu được 6.000.000 đồng đưa cho T1 rồi đi vào trong phòng ngủ nằm một mình. Một lúc sau T1 gọi cho T dậy mở cổng và cửa cho Chang Páo H và một người đàn ông Trung Quốc vào. Sau đó T khóa cổng và cửa lại rồi tiếp tục vào nằm trong phòng ngủ. Đến khoảng hơn 17 giờ cùng ngày thì T và nhóm đánh bạc bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu đến lập biên bản sự việc và khám xét khẩn cấp nơi các đối tượng đánh bạc, đưa T và mọi người có mặt trong nhà về trụ sở Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu làm việc. Kết quả điều tra đã xác định được tổng số tiền mà Võ Quyết T1 và đồng phạm sử dụng vào việc đánh bạc là 38.200.000 đồng. Ngày 15/11/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu ra quyết định khởi tố bị can đối với Phạm Thế T về tội Tổ chức đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự, do T không có mặt tại địa phương nên đã ra quyết định truy nã bị can. Ngày 22/3/2020 Phạm Thế T bị bắt theo quyết định truy nã.

Cáo trạng số: 08/CT-VKSLC.P1, ngày 26/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố bị can Phạm Thế T về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về hành vi phạm tội theo nội dung bản cáo trạng; đồng thời phân tích, đánh giá chứng cứ chứng minh tội phạm, vai trò trách nhiệm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Thế T phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng. Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xem xét trả lại cho bị cáo một chiếc điện thoại NOKIA màu đen vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo không tranh luận với quan điểm của kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đều phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 15 giờ đến 17 giờ 30 phút ngày 08/9/2019, tại số nhà 182, đường Đ, phường ĐP, thành phố LC, tỉnh Lai Châu, Võ Quyết T1 và Phạm Thế T đã có hành vi tổ chức và sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình để T1 cùng với 14 đồng phạm khác gồm: Chu Văn Đ, Đinh Văn L, Đồng Thanh T, Hoàng Minh T, Lương Văn T, Nguyễn Minh T, Chang Páo H, Vũ Văn S, Nguyễn Trọng A, Phạm Duy T, Phạm Xuân T, Vũ Ngọc H, Võ Mạnh L, Nguyễn Văn Đ thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức sóc đĩa và làm vị, được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 38.200.000 đồng. Phạm Thế T là người trực tiếp đi thu tiền phé của các đối tượng được tổng 6.000.000 đồng để đưa cho Võ Quyết T1. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố đối với bị cáo Phạm Thế T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, vai trò hành vi phạm tội của bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội:

Bị cáo Phạm Thế T thực hiện tội phạm với vai trò là người giúp sức cho Võ Quyết T1 tổ chức đánh bạc. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội, sự bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân tại địa phương và là một trong các nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến cuộc sống, hạnh phúc của nhiều gia đình. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa ngày hôm nay là cần thiết, khi lượng hình Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Trên cơ sở bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử, xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; về nhân thân năm 2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đến thời điểm phạm tội thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Và áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự, để phạt tiền được áp dụng làm hình phạt chính đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Quá trình khám xét khẩn cấp tại số nhà 182, đường Đ, thuộc tổ 24, phường ĐP, thành phố LC, tỉnh Lai Châu, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu đã thu giữ gồm: Số tiền 23.300.000 đồng, 05 bộ tú lơ khơ, 01 bát sù, 01 đĩa sù, 02 quân vị và số tiền 14.900.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc do các bị can giao nộp, ngoài ra còn tạm giữ một số đồ vật, tài liệu khác liên quan đến hành vi phạm tội. Toàn bộ số vật chứng nêu trên đã được xử lý tại Bản án đã có hiệu lực pháp luật số: 06/2020/HSST ngày 17/3/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Về vật chứng thu giữ của Phạm Thế T gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng; 1.000.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 điện thoại SamSung A50s loại 02 sim màu đen đã qua sử dụng.

- Trong quá trình điều tra đã xác định được số tiền 1.000.000 đồng và 01 điện thoại SamSung A50s loại 02 sim màu đen đã qua sử dụng là những vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo là đúng quy định pháp luật, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- Đối với điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng, xét thấy chiếc điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[5]. Về những vấn đề khác: Đối với Võ Quyết T1, Chu Văn Đ, Đinh Văn L, Đồng Thanh T, Hoàng Minh T, Lương Văn T, Nguyễn Minh T, Chang Páo H, Vũ Văn S, Nguyễn Trọng A, Phạm Duy T, Phạm Xuân T, Vũ Ngọc H, Võ Mạnh L, Nguyễn Văn Đ, là những người đã tổ chức đánh bạc và tham gia đánh bạc đã được xét xử trong bản án số 06/2020/HSST ngày 17/3/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu đã có hiệu lực pháp luật, nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thế T phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thế T 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên trả lại cho bị cáo Phạm Thế T 01 chiếc điện thoại NOKIA màu đen, số Sêri1: 354205103024953; số Sêri2: 354205104024952, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, hồi 14 giờ 15 phút, ngày 26 tháng 6 năm 2020 giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Phạm Thế T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu
- PC02; PC10; PV06 CA tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vàng Xuân Hiệp